

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44 /2020/DS-ST;
Ngày: 25/09/2020;
V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”;

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hồng;
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Hoàng Liên
2. Ông Trần Văn Bình
- Thư ký phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Đoan Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Bà Lê Nguyễn Tường Vy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 09 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 66/2020 /TLST-DS ngày 25/05/2020 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/QĐXX-ST, ngày 21/08/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 33/2020/QĐ-HPT, ngày 07/09/2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) Đ
Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T - Chủ tịch Hội đồng quản trị.
Địa chỉ trụ sở chính: Tháp B, số 35 V, quận H, thành phố Hà Nội.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tấn V – Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam chi nhánh tỉnh Ninh Thuận.
(Các văn bản ủy quyền số: 346, ngày 22/8/2019; Số 804, ngày 22/8/2019).

Ông Nguyễn Tấn V ủy quyền lại cho ông Phạm Tấn Đăng K– Chuyên viên phụ trách xử lý nợ Ngân hàng Đ chi nhánh tỉnh Ninh Thuận tham gia tố tụng. (Văn bản ủy quyền số: 357, ngày 22/8/2019).

Địa chỉ chi nhánh: số 138, đường 21- 8, phường M, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2. Bị đơn: Ông Thái Văn P, sinh năm 1988.

Địa chỉ: khu phố 7, phường M, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

(Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa hôm nay đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ông Thái Văn P, sinh năm 1988, có địa chỉ tại khu phố 4, phường M, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận có quan hệ tín dụng với Ngân hàng TMCP Đ chi nhánh tỉnh Ninh Thuận theo hai hợp đồng tín dụng cụ thể như sau:

- Hợp số tín dụng số: Z600/01/218/HĐTD, ký ngày 28/09/2018; Tổng số tiền cho vay là 110.000.000đ (*Một trăm mười triệu đồng*); Thời hạn vay 60 tháng; Lãi suất tại thời điểm ký kết hợp đồng là 10%/năm; Lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn; Mục đích vay: Tiêu dùng. Kỳ trả nợ hàng tháng (2.343.000đ/tháng). Biện pháp bảo đảm theo hình thức tín chấp đối với cán bộ, công chức và thu nợ từ tiền lương, trợ cấp và các khoản thu nhập khác.

Tính đến ngày 25/9/2020 ông Thái Văn P mới trả cho Ngân hàng TMCP Đ được tổng số tiền nợ gốc và nợ lãi là **6.816.000^d** (*Sáu triệu tám trăm mười sáu nghìn đồng*). Như vậy, tính đến ngày 25/9/2020 tổng số tiền dư nợ theo hợp số tín dụng số: Z600/01/218/HĐTD, ký ngày 28/09/2018 của ông Thái Văn P là: **127,504,919^d** (*Một trăm hai mươi bảy triệu năm trăm lẻ bốn nghìn chín trăm mười chín đồng*). Trong đó nợ gốc là **105.185.999^d** (*Một trăm lẻ năm triệu một trăm tám mươi lăm nghìn chín trăm chín mươi chín đồng*), nợ lãi trong hạn là **21.306.512^d** (*Hai mươi một triệu ba trăm lẻ sáu nghìn năm trăm mười hai đồng*), nợ lãi quá hạn là **1.012.408^d** (*Một triệu không trăm mười hai nghìn bốn trăm lẻ tám đồng*).

- Hợp đồng cấp hạn mức thấu chi số: 3982298/HĐTD, ngày 07/02/2018. Tổng số tiền cho vay là 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*); Thời hạn vay 12 tháng; Lãi suất tại thời điểm ký kết hợp đồng là 11,2%/năm; Mục đích vay: Tiêu dùng. Kỳ trả nợ hàng tháng. Biện pháp bảo đảm theo hình thức tín chấp đối với cán bộ, công chức và thu nợ từ tiền lương, trợ cấp và các khoản thu nhập khác.

Tính đến ngày 25/9/2020 ông Thái Văn P mới trả cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam được tổng số tiền nợ gốc là **195.089^d** (*Một trăm chín mươi lăm nghìn không trăm tám mươi chín đồng*). Như vậy, tính đến ngày 25/9/2020 tổng số tiền dư nợ theo hợp đồng cấp hạn mức thấu chi số: 3982298/HĐTD, ngày 07/02/2018 của ông Thái Văn P là: **12.803.481^d** (*Mười hai triệu tám trăm lẻ ba nghìn bốn trăm tám mươi một đồng*). Trong đó nợ gốc **9.804.911^d** (*chín triệu tám trăm lẻ bốn nghìn chín trăm mười một đồng*), nợ lãi là trong hạn là **2.069.938^d** (*Hai triệu không trăm sáu*

mười chín nghìn chín trăm ba mươi tám đồng), nợ lãi quá hạn là **928.632^d** (Chín trăm hai mươi tám nghìn sáu trăm ba mươi hai đồng).

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Thái Văn P đã không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết trong hai hợp đồng tín dụng được ký kết giữa hai bên. Vì vậy, ngày 31/03/2020 Ngân hàng TMCP Đ đã tiến hành chuyển toàn bộ dư nợ vay của ông Thái Văn P sang nợ quá hạn và khởi kiện ông Thái Văn P ra Tòa án. Tại phiên tòa sơ thẩm, Ngân hàng TMCP Đ yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau đây:

- Buộc ông Thái Văn P phải trả cho Ngân hàng TMCP Đ tổng số tiền nợ của hai hợp đồng tín dụng nêu trên tính đến ngày 25/09/2020 là: **140.308.400^d** (Một trăm bốn mươi triệu ba trăm lẻ tám nghìn bốn trăm đồng) , trong đó, tiền nợ gốc là: **114.990.910^d** (Một trăm mười bốn triệu chín trăm chín mươi nghìn chín trăm mười đồng); tiền nợ lãi trong hạn là: **23.376.450^d** (Hai mươi ba triệu ba trăm bảy mươi sáu nghìn bốn trăm năm mươi đồng); tiền nợ lãi quá hạn là: **1.941.040^d** (Một triệu chín trăm bốn mươi một nghìn không trăm bốn mươi đồng).

- Buộc ông Thái Văn P phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo hai Hợp đồng tín dụng số: Z600/01/218/HĐTD, ký ngày 28/09/2018 và hợp đồng cấp hạn mức thấu chi số: 3982298/HĐTD, ký ngày 07/02/2018 kể từ ngày 26/09/2020 cho đến khi trả xong nợ vay.

Bị đơn: Ông Thái Văn P mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án của Tòa án TP. Phan Rang - Tháp Chàm; các giấy báo triệu tập về việc giải quyết vụ án cũng như các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông Thái Văn P đều vắng mặt không có lý do.

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa sơ thẩm cụ thể như sau:*

- Về thủ tục tố tụng:

Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án.

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của đương sự: Đại diện hợp pháp của nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành mặc dù Tòa án đã thông báo và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

- Về quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Lờ trình bày và kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ kiện là: “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận theo quy định tại Điều 26; điểm a, khoản 1 điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Thái Văn P đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa sơ thẩm, Ngân hàng TMCP Đ thay đổi một phần nội dung yêu cầu khởi kiện xác định chỉ khởi kiện ông Thái Văn P, không khởi kiện đối với bà Nguyễn Thị Thu D và cũng không có yêu cầu Tòa án buộc bảo hiểm xã hội tỉnh Ninh Thuận thanh toán chế độ Bảo hiểm của ông Thái Văn P mà sẽ yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự thực hiện thu hồi nợ vay đối với khoản tiền mà cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Ninh Thuận chi trả cho ông Thái Văn P ở giai đoạn thi hành án. Việc thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ngân hàng TMCP Đ xác định yêu cầu khởi kiện tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay cụ thể như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử buộc ông Thái Văn P phải trả cho Ngân hàng TMCP Đ tổng số tiền nợ của hai hợp đồng tín dụng số: Z600/01/218/HĐTD, ký ngày 28/09/2018 và hợp đồng cấp hạn mức thấu chi số: 3982298/HĐTD, ký ngày 07/02/2018 tính đến ngày 25/09/2020 là: **140.308.400^d** (*Một trăm bốn mươi triệu ba trăm lẻ tám nghìn bốn trăm đồng*), trong đó, tiền nợ gốc là: **114.990.910^d** (*Một trăm mười bốn triệu chín trăm chín mươi nghìn chín trăm mười đồng*); tiền nợ lãi trong hạn là: **23.376.450^d** (*Hai mươi ba triệu ba trăm bảy mươi sáu nghìn bốn trăm năm mươi đồng*); tiền nợ lãi quá hạn là: **1.941.040^d** (*Một triệu chín trăm bốn mươi một nghìn không trăm bốn mươi đồng*).

- Buộc ông Thái Văn P phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo hai Hợp đồng tín dụng số: Z600/01/218/HĐTD, ký ngày 28/09/2018 và hợp đồng cấp hạn mức thấu chi số: 3982298/HĐTD, ký ngày 07/02/2018 kể từ ngày 26/09/2020 cho đến khi trả xong nợ vay.

Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn trên cơ sở các căn cứ sau đây:

- Xét về hình thức và nội dung của hai Hợp đồng tín dụng số: Z600/01/218/HĐTD, ký ngày 28/09/2018 và hợp đồng cấp hạn mức thấu chi số:

3982298/HĐTD, ký ngày 07/02/2018 kể từ ngày 26/09/2020 với ông Thái Văn P là phù hợp với quy định của Bộ luật Dân sự, Luật các tổ chức tín dụng; Được ký kết trên sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bên nên có đầy đủ cơ sở pháp lý làm phát sinh quyền và nghĩa vụ dân sự kể từ thời điểm giao kết hợp đồng.

- Xét về mức lãi suất được ký kết giữa các bên trong hai Hợp đồng tín dụng số: Z600/01/218/HĐTD, ký ngày 28/09/2018 và hợp đồng cấp hạn mức thấu chi số: 3982298/HĐTD, ký ngày 07/02/2018 giữa ông Thái Văn P với Ngân hàng TMCP Đ là mức lãi suất phù hợp với quy định tại khoản 2 điều 91, điều 95 Luật tổ chức tín dụng; Thông tư số 39/2026/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng.

- Sau khi nhận nợ vay của Ngân hàng TMCP Đ, ông Thái Văn P đã không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết trong hai Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Căn cứ vào bảng tính chi tiết về quá trình trả nợ vay của hai Hợp đồng tín dụng số: Z600/01/218/HĐTD, ký ngày 28/09/2018 và hợp đồng cấp hạn mức thấu chi số: 3982298/HĐTD, ký ngày 07/02/2018 thì kể từ khi Ngân hàng giải ngân theo hai hợp đồng cho đến ngày 25/9/2020 thì ông Thái Văn P mới trả nợ cho ngân hàng được tổng số tiền là **7.011.089^d** (*Bảy triệu không trăm mười một nghìn không trăm tám mươi chín đồng*), trong đó trả gốc: **5.009.090^d** (*Năm triệu không trăm lẻ chín nghìn không trăm chín mươi đồng*), trả lãi: **2.001.999^d** (*Hai triệu không trăm lẻ một nghìn chín trăm chín mươi chín đồng*).

Trong quá trình thực hiện hai hợp đồng trên, Ngân hàng TMCP Đ đã nhiều lần đôn đốc, làm việc trực tiếp với ông Thái Văn P nhưng ông Thái Văn P vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Như vậy, ông Thái Văn P là người đã vi phạm hợp đồng. Vì vậy, Ngân hàng TMCP Đ đã chuyển toàn bộ dư nợ vay của ông Thái Văn P sang nợ quá hạn và tiến hành khởi kiện ra Tòa án yêu cầu ông Thái Văn P phải trả toàn bộ nợ gốc, nợ lãi còn thiếu theo hai hợp đồng tín dụng đã ký kết cũng như buộc ông Thái Văn P phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo hai Hợp đồng tín dụng số: Z600/01/218/HĐTD, ký ngày 28/09/2018 và hợp đồng cấp hạn mức thấu chi số: 3982298/HĐTD, ký ngày 07/02/2018 cho đến khi trả xong nợ vay là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ.

[3] Về án phí sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 2 điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị đơn ông Thái Văn P phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ được Tòa án chấp nhận.

[4] Xét quan điểm của viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 26, điều 35, Điều 146; Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 280, 357, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ đối với bị đơn ông Thái Văn P.

+ Buộc ông Thái Văn P phải trả cho Ngân hàng TMCP Đ tổng số tiền nợ của hai hợp đồng tín dụng số: Z600/01/218/HĐTD, ký ngày 28/09/2018 và hợp đồng cấp hạn mức thấu chi số: 3982298/HĐTD, ký ngày 07/02/2018 tính đến ngày 25/09/2020 là: **140.308.400^d** (*Một trăm bốn mươi triệu ba trăm lẻ tám nghìn bốn trăm đồng*), trong đó, tiền nợ gốc là: **114.990.910^d** (*Một trăm mười bốn triệu chín trăm chín mươi nghìn chín trăm mười đồng*); tiền nợ lãi trong hạn là: **23.376.450^d** (*Hai mươi ba triệu ba trăm bảy mươi sáu nghìn bốn trăm năm mươi đồng*); tiền nợ lãi quá hạn là: **1.941.040^d** (*Một triệu chín trăm bốn mươi một nghìn không trăm bốn mươi đồng*).

+ Buộc ông Thái Văn P phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo hai Hợp đồng tín dụng số: Z600/01/218/HĐTD, ký ngày 28/09/2018 và hợp đồng cấp hạn mức thấu chi số: 3982298/HĐTD, ký ngày 07/02/2018 kể từ ngày 26/09/2020 cho đến khi trả xong nợ vay.

+ Trường hợp trong hợp đồng tín dụng mà các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng, tổ chức tín dụng cho vay thì lãi suất mà ông Thái Văn P phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ theo bản án của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Đ

- Về án phí: ông Thái Văn P phải chịu **7.015.420^d** (*Bảy triệu không trăm mười lăm nghìn bốn trăm hai mươi đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí là **3.196.000^d** (*Ba triệu một trăm chín mươi sáu nghìn đồng*) theo biên lai thu số: 0020865, ngày 20/05/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

Người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 25/09/2020). Bị đơn ông Thái Văn P vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND Tỉnh Ninh Thuận ,
- VKSND Thành phố PRTC;
- Chi cục THADS TP. PRTC;
- Các đương sự;
- Lưu (HS, AV).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Hồng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hoàng Liên

Trần Văn Bình

Trịnh Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thị Hồng

